**NGƯỜI LÃNH ĐẠO XUẤT SẮC TRÊN CHIẾN TRƯỜNG**

**BÌNH - TRỊ - THIÊN TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU**

**KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC**

***Trung tướng Hà Thọ Bình[[1]](#footnote-1)\****

Cuộc đời hoạt động cách mạng của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh được khởi nguồn từ quê hương Thừa Thiên Huế. Tại đây, đồng chí đã sớm bộc lộ tư duy của nhà lãnh đạo xuất sắc, vị tướng tài ba của cách mạng Việt Nam. Đặc biệt, từ sau cách mạng Tháng 8 năm 1945 đến năm 1950, trên nhiều cương vị khác nhau như: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, phụ trách Xứ ủy Trung Bộ, được cử vào Tổng bộ Việt Minh; Bí thư Tỉnh ủy Thừa Thiên rồi Bí thư Phân khu ủy Bình - Trị - Thiên; Bí thư Liên khu ủy 4, đồng chí đã có những đóng góp to lớn vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của quân và dân trên địa bàn.

Tháng 8 năm 1945, Tổng khởi nghĩa giành thắng lợi, chính quyền cách mạng được thành lập trong cả nước, một Đảng mới 15 tuổi đứng lên lãnh đạo đất nước, đã phải đương đầu với thử thách “ngàn cân treo sợi tóc”, giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm cùng lúc tấn công. Trong bối cảnh đó, để tập trung sức lãnh đạo phong trào tìm ra hướng đi cho cách mạng, Hội nghị đại biểu các tỉnh Trung kỳ tại Huế (ngày 31 tháng 8 năm 1945) với đại diện của 18 tỉnh Trung Bộ, quyết định thành lập Đảng bộ Đảng Cộng sản Đông Dương ở Trung Bộ, bầu Ban Chấp hành Xứ ủy do đồng chí Nguyễn Chí Thanh, Ủy viên Trung ương Đảng làm Bí thư, gấp rút triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm như: Thành lập cấp ủy các cấp, trước hết là các tỉnh ủy đến huyện ủy cấp cơ sở và tương đương; Ra sức kiện toàn đảng ở những nơi đã có tổ chức đảng, phát triển đảng những nơi chưa có, đưa ra khỏi đảng những phần tử cơ hội; Nhanh chóng phổ biến các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Chủ tịch Hồ Chí Minh đến từng cơ sở và đảng viên; Tích cực bồi dưỡng đào tạo cán bộ, đảng viên; Lãnh đạo các tổ chức quần chúng và lãnh đạo chính quyền[[2]](#footnote-2).

Để tập trung củng cố và xây dựng hệ thống tổ chức đảng, chính quyền từ tỉnh xuống cơ sở, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã chỉ đạo các tỉnh ủy phân công cán bộ về các địa phương thành lập và kiện toàn các ban huyện ủy; các huyện ủy cử cán bộ về các làng, xã củng cố và xây dựng các chi bộ; bằng cách làm này, các cấp ủy đảng từ tỉnh xuống đến các làng, xã từng bước được hoàn thiện. Trong những ngày đầu xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, cùng với các đồng chí cán bộ chủ chốt như: Hoàng Quốc Việt - đại diện Trung ương Đảng ở Trung Bộ, Tố Hữu - Ủy viên Thường vụ Xứ ủy, Trần Hữu Dực - Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng Trung Bộ, Lê Thiết Hùng - Tư lệnh, Hồ Tùng Mậu - Chính trị ủy viên Bộ Tư lệnh Chiến khu 4; đồng chí Nguyễn Chí Thanh, trên cương vị Bí thư Xứ ủy Trung Bộ có vai trò hết sức quan trọng đối với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ở 6 tỉnh Khu 4. Nhờ có sự chỉ đạo đúng đắn, sự hoạt động tích cực của đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở, các hội cứu quốc, các tổ chức quần chúng ở địa phương phát triển mạnh, có tác dụng động viên, giáo dục nhân dân tinh thần yêu nước, cách mạng, tích cực thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước để vượt qua những khó khăn, thử thách.

Thực hiện ý đồ xâm lược nước ta một lần nữa, được sự giúp đỡ của quân Anh, ngày 23 tháng 9 năm 1945, thực dân Pháp nổ súng tái chiếm Nam Bộ; đồng thời cho quân nhảy dù xuống Tây Bắc Huế và gom đám tàn quân Pháp trên đất Lào để thực hiện đánh chiếm nước ta từ phía Tây. Lúc này, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ đã kiên trì tìm giải pháp thương lượng với chính phủ Pháp nhằm kéo dài thời gian hòa hoãn để có thêm điều kiện xây dựng thực lực về mọi mặt, chủ động chuẩn bị kháng chiến lâu dài. Mọi cố gắng thương lượng từ Hiệp định 6/3/1946 đến Hội nghị trù bị Đà Lạt (19/4/1946), Hội nghị Phông-ten-nơ-blô (6/7/1946) và Tạm ước 14/9/1946 đều phục vụ chủ trương đó. Tuy nhiên, trước hành động liều lĩnh và dã tâm xâm lược của thực dân Pháp, thực hiện chủ trương chủ động đưa cả nước bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ, đêm 18 tháng 12 năm 1946, Hội nghị Xứ ủy Trung kỳ họp bàn kế hoạch tiến công quân Pháp ở Huế và đánh viện binh từ Đà Nẵng ra, hội nghị thống nhất cử đồng chí Nguyễn Chí Thanh làm Bí thư Tỉnh ủy Thừa Thiên. Dưới sự chỉ đạo của Đồng chí, mặt trận Huế được chia làm ba khu vực A, B, C (khu A tả ngạn sông Hương, khu B hữu ngạn sông Hương, khu C là khu vực sông đào An Cựu, ga Huế, ga An Cựu), các đơn vị được phân công tác chiến ở từng khu vực nhanh chóng xây dựng hệ thống công sự chiến đấu, đào giao thông hào, làm chướng ngại vật để chặn đường tiến quân của địch. Chiều ngày 19 tháng 12 năm 1946, Ủy ban kháng chiến Thừa Thiên họp cán bộ các mặt trận, các huyện; đồng chí Nguyễn Chí Thanh thông báo nhanh tình hình khẩn cấp và trực tiếp giao nhiệm vụ cho các đơn vị, địa phương. Đến 02 giờ 30 phút sáng 20 tháng 12, tiếng súng đại bác 75mm mở đầu cuộc tấn công quân Pháp ở Huế. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh do đồng chí Nguyễn Chí Thanh làm Bí thư, quân và dân Thừa Thiên Huế đã đứng lên cùng cả nước quyết tâm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Cuộc chiến đấu diễn ra quyết liệt, tuy nhiên, do ta trang bị kém, thiếu kinh nghiệm chiến đấu, lực lượng phân tán mỏng để kìm giữ địch trên nhiều mục tiêu cùng lúc nên không tiêu diệt được địch ở các căn cứ chính, quân Pháp có viện binh hỗ trợ từ ngoài đánh vào, trong đánh ra, gây cho ta nhiều tổn thất nặng; vì vậy, sau 50 ngày đêm chiến đấu, quân ta phải rút lui để bảo toàn lực lượng. Mặt trận Huế bị vỡ, cuộc kháng chiến của quân và dân Thừa Thiên Huế bước vào thời kỳ vô cùng khó khăn, gian khổ, một số đơn vị phải phân tán rút lên rừng, một số rút ra Quảng Trị, mệt mỏi, dao động, một bộ phận nhân dân hoang mang, thiếu tin tưởng. Như vậy, việc bao vây và tiêu diệt địch trong thành phố Huế đã thất bại, việc ngăn chặn viện binh địch, giữ vững vùng nông thôn để kháng chiến lâu dài cũng không thực hiện được.

Trước những khó khăn đó, đồng chí Nguyễn Chí Thanh tỏ rõ bản lĩnh của người lãnh đạo chỉ huy thực tiễn chiến trường, bình tĩnh nhìn nhận vấn đề, rút ra những điểm hạn chế và tìm những giải pháp khắc phục khó khăn. Đầu tháng 3 năm 1947, Đồng chí tổ chức họp Thường vụ Tỉnh ủy để nắm lại tình hình, kịp thời xác định phương hướng hoạt động và tổ chức bắt liên lạc với các huyện và thành phố Huế; tiến hành củng cố tổ chức đảng, chính quyền; phát động chiến tranh du kích; lập đội công an vũ trang lấy tên là “Đội danh dự”, tiến hành diệt tề, trừ gian; nhanh chóng tập hợp bộ đội, dân quân tự vệ, chọn những người gan dạ lập đội “Quyết tử quân”; tổ chức đánh ngay một trận, quyết không để tắt lâu tiếng súng kháng chiến.

Sau khi thống nhất chủ trương trong Thường vụ Tỉnh ủy, ngày 25 tháng 3 năm 1947, đồng chí Nguyễn Chí Thanh tiếp tục triệu tập và chủ trì hội nghị Tỉnh ủy mở rộng tại làng Nam Dương (huyện Quảng Điền), đề ra những quyết sách quan trọng, trong đó tập trung vào ba vấn đề chính: (1). Tiếp tục tiếng súng kháng chiến, phá chính sách bình định của giặc, tiến hành trừ gian, phá tề. (2). Đẩy mạnh tăng gia sản xuất, cất giấu lương thực, tăng cường canh gác để nhân dân làm ăn, tiếp tế cho chiến khu. (3). Củng cố xây dựng lại cơ sở, đưa cán bộ, đảng viên trở về địa phương cũ để hoạt động, nắm lấy quần chúng nhân dân để kháng chiến, chấn chỉnh quân đội, dân quân tự vệ, chỉnh đốn chính quyền, kiện toàn sự lãnh đạo của Đảng. Hội nghị đặc biệt nhấn mạnh: Phải nhanh chóng bám cơ sở, đánh địch bằng cách đánh du kích; cán bộ, đảng viên, bộ đội kiên quyết trở lại đồng bằng, bám đất, bám dân, nhanh chóng khôi phục lực lượng kháng chiến. Tại hội nghị này, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã có câu nói nổi tiếng, trở thành mệnh lệnh hành động cho cán bộ, đảng viên: *“Mất đất chưa phải là mất nước. Chúng ta phải tranh thủ từng người, từng thôn. Chúng ta không để mất dân, chết cũng không rời cơ sở. Chúng ta nhất định thắng”*[[3]](#footnote-3). Hội nghị cũng quyết định xây dựng chiến khu Hòa Mỹ làm căn cứ kháng chiến cho các cơ quan lãnh đạo của tỉnh, củng cố lại các đơn vị bộ đội chủ lực để nhanh chóng tổ chức một số trận đánh gây tiếng vang.

Sau hội nghị, phong trào trở về với cơ sở, trở về với dân diễn ra mạnh mẽ. Giữa vòng vây của quân thù, việc trở về với đồng bằng của cán bộ, đảng viên mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, nguy hiểm, nhưng qua đó đã từng bước khôi phục được phong trào, nhân dân được tuyên truyền giác ngộ, các cơ sở cách mạng được móc nối trở lại, từng bước tạo dựng niềm tin của nhân dân với kháng chiến. Có thể nói, Hội nghị Thường vụ Tỉnh ủy, Hội nghị Tỉnh ủy mở rộng và chiến thắng đồn Đất Đỏ, Hộ Thành để “tiếp tục tiếng súng kháng chiến” ngay sau đó là những sự kiện đặc biệt quan trọng đánh dấu bước chuyển biến của phong trào cách mạng, mở ra một thời kỳ quật khởi của cuộc kháng chiến trên chiến trường Thừa Thiên Huế; trong đó vai trò của đồng chí Nguyễn Chí Thanh, người lãnh đạo, chỉ huy đứng đầu có ý nghĩa quyết định.

Qua hơn một năm kháng chiến, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo kiên quyết và sáng tạo của những cán bộ chủ chốt, trong đó tiêu biểu nhất là đồng chí Nguyễn Chí Thanh, các cấp bộ đảng ở Bình - Trị - Thiên ngày càng trưởng thành, đội ngũ cán bộ, đảng viên được sàng lọc, thử thách và phát triển, nhiều đồng chí dưới sự dìu dắt của đồng chí Nguyễn Chí Thanh, đã phát huy được vai trò lãnh đạo chỉ huy, làm nòng cốt cho phong trào kháng chiến ở cơ sở ngày càng mạnh. Ở Thừa Thiên, lúc địch đánh chiếm toàn tỉnh, nhiều chi bộ đảng tan rã, số đảng viên chỉ còn 600 đồng chí, đến tháng 10 năm 1947 đã củng cố lại 94 chi bộ, với 1.130 đảng viên; ở Quảng Trị từ 700 đảng viên tăng lên 1.670 đảng viên; ở Quảng Bình từ 850 đảng viên, đến tháng 5 năm 1948 có 1.500 đảng viên. Với lực lượng cán bộ, đảng viên được phục hồi mạnh mẽ, tính từ đầu cuộc kháng chiến đến hết tháng 11 năm 1947, quân và dân Bình - Trị - Thiên đã tổ chức đánh hơn 200 trận, diệt hơn 5.000 tên địch, thu được nhiều vũ khí của địch để trang bị cho ta. Cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện của quân dân Bình - Trị - Thiên đã buộc địch phải giới hạn phạm vi kiểm soát vào các vùng đô thị, vùng ven quốc lộ, các đường giao thông quan trọng nhưng vẫn liên tục bị ta quấy rối, tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực; phong trào kháng chiến ngày càng được phục hồi, phát triển.

Sau thất bại ở Việt Bắc thu đông 1947, thực dân Pháp thay đổi chiến lược từ “đánh nhanh thắng nhanh”, sang đánh lâu dài, thực hiện âm mưu “dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”. Ở chiến trường Bình - Trị - Thiên, từ đầu năm 1948 với lực lượng mạnh được tăng cường từ quân viễn chinh Pháp sang và lực lượng điều động từ Nam Bộ ra, chúng tập trung mở nhiều cuộc hành quân càn quét, chà đi xát lại hòng dập tắt “các đốm lửa du kích ở đồng bằng” và tiêu diệt các “căn cứ Việt Minh ở trên núi”. Với chiến thuật “tằm thực” và “vết dầu loang”, địch sử dụng các đại đội xung kích và tiểu đoàn lưu động, kết hợp với quân chiếm đóng tỏa ra càn quét, lùng sục cán bộ và du kích. Để truy bắt cán bộ nằm vùng ở các cơ sở cách mạng, địch tổ chức được hệ thống ngụy quyền từ tỉnh đến thôn gồm hơn 1.347 ban hội tề, chúng dùng hội tề làm tai mắt dò xét cơ sở; một lần nữa nhiều cán bộ, đảng viên bại lộ, bị đánh bật khỏi cơ sở cách mạng ở đồng bằng, buộc phải chạy lên vùng rừng núi, phong trào kháng chiến ở đồng bằng, đô thị sa sút nghiêm trọng và gặp nhiều khó khăn thách thức.

Trước tình hình đó, tháng 4 năm 1948, đồng chí Nguyễn Chí Thanh - Bí thư Phân khu ủy Bình - Trị - Thiên[[4]](#footnote-4), chủ trì họp hội nghị cán bộ mở rộng tại xóm Nhà Gỗ (Quảng Trị), với sự tham dự của các bí thư tỉnh ủy, chủ tịch ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh, chỉ huy các trung đoàn 95, 101, tiểu đoàn 274 và tỉnh đội trưởng ba tỉnh. Sau khi trực tiếp nghe cán bộ, đảng viên bám trụ ở cơ sở báo cáo tình hình, hội nghị đi đến nhận định: Không có dân thì kháng chiến không thể thắng lợi, tình trạng cán bộ, đảng viên bị đánh bật ra khỏi cơ sở, thoát ly địa phương là cực kỳ nghiêm trọng, nếu không kiên trì bám đất, bám dân là mắc mưu địch. Bộ đội và du kích đã lâu không được học tập, rèn luyện, sức chiến đấu không cao, trong khi địch tăng cường quân số, vũ khí, thay đổi phương thức hoạt động, vì vậy ta không đủ sức đối phó. Nhân dân trong vùng địch kiểm soát vẫn một lòng ủng hộ kháng chiến, ủng hộ bộ đội, kẻ thù không thể làm nao núng tinh thần kháng chiến của nhân dân.

Từ nhận định đó, đồng chí Nguyễn Chí Thanh và cán bộ dự hội nghị thống nhất chủ trương: (1). Toàn Đảng bám sát dân, nhằm vào những vùng dân cư đông đảo, những vùng xung yếu, sau lưng địch làm trung tâm hoạt động của cán bộ, của các ngành. (2). Gây phong trào đấu tranh sôi nổi, liên tiếp trong lòng địch, đánh bại tinh thần cầu an trong cán bộ, đảng viên và đồng bào; lấy việc phá tề, trừ gian và cải thiện dân sinh làm công tác chính. (3). Tranh đấu tư tưởng, thống nhất nội bộ Đảng, xây dựng cơ sở ở những nơi xung yếu, phát triển Đảng trong quần chúng đông đảo. (4). Phát triển chiến tranh nhân dân, xây dựng các đơn vị Vệ quốc đoàn, thực hiện kế hoạch “đại đội độc lập, tiểu đoàn tập trung”; đồng thời củng cố và phát triển dân quân, du kích, gây dựng phong trào “tay không cướp súng giặc”. Biện pháp cấp bách lúc này là cán bộ, đảng viên “tiến sâu vào sau lưng địch, chinh phục dân và hội tề, gây cơ sở ngay ở hậu phương địch, để dọn đường cho đại đội độc lập vào phát triển du kích chiến tranh”[[5]](#footnote-5). “Các tổ chức đảng ở vùng sau lưng địch cần bám đất, bám dân, dù khó khăn thế nào chi bộ cũng phải bám lấy địa phương mà hoạt động. Các Ban Chấp hành huyện, tỉnh cũng bắt buộc phải bám lấy địa phương mình để lãnh đạo phong trào”[[6]](#footnote-6). Những chủ trương đúng đắn mà đồng chí Nguyễn Chí Thanh và lãnh đạo chỉ huy các cấp đưa ra đã kịp thời khôi phục, phát triển phong trào kháng chiến ở đồng bằng, từng bước đưa chiến tranh nhân dân phát triển sâu rộng, biến hậu phương địch thành tiền phương của ta, đưa cuộc kháng chiến ở Bình - Trị - Thiên vượt qua giai đoạn khó khăn, tiếp tục phát triển tiến lên.

Tháng 5 năm 1948, Đại hội đại biểu Đảng bộ Liên khu 4 lần thứ nhất được tổ chức giữa lúc địch đang tăng cường đánh phá ở Bình - Trị - Thiên và lăm le tiến công ra hậu phương Thanh - Nghệ - Tĩnh. Đại hội đã đề ra nhiều chủ trương quan trọng, trong đó đặc biệt nhấn mạnh chủ trương tổ chức “đánh mạnh ở Bình - Trị - Thiên”, chuyển khẩu hiệu “tất cả cho kháng chiến” sang khẩu hiệu “tất cả để chiến thắng”. Tại đại hội, đồng chí Nguyễn Chí Thanh được bầu làm Bí thư Liên khu ủy, trách nhiệm của đồng chí càng nặng nề, vai trò của đồng chí với cách mạng nói chung, với Liên khu 4 nói riêng càng to lớn. Thực hiện nghị quyết đại hội, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Nguyễn Chí Thanh, phong trào chiến tranh nhân dân ở Bình - Trị - Thiên tiếp tục có bước chuyển biến mới, quân và dân Bình - Trị - Thiên quyết định mở đợt tác chiến mới, lấy mặt trận Bắc Quảng Bình làm hướng chính, nhằm đánh bại các kế hoạch tiến công của địch, bảo vệ nhân dân thu hoạch lúa mùa; đồng thời đẩy mạnh vũ trang tuyên truyền, gây dựng cơ sở, phát triển lực lượng, đưa phong trào chiến tranh du kích ở Bắc Quảng Bình tiến kịp hai tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên.

Trong ba năm từ 1948 - 1950, quân và dân Bình - Trị - Thiên đã tiến một bước dài trên con đường kháng chiến trường kỳ, gian khổ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Nguyễn Chí Thanh, quân và dân Bình - Trị - Thiên đã vượt qua mọi hy sinh tổn thất, anh dũng kiên cường đẩy mạnh cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, củng cố thế trận chiến tranh nhân dân, từng bước làm thay đổi so sánh lực lượng trên chiến trường, làm thất bại âm mưu “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt” của thực dân Pháp. Quân và dân Bình - Trị - Thiên đã biến từ “Bình - Trị - Thiên khói lửa” trở thành “Bình - Trị - Thiên quật khởi”, trở thành một chiến trường, chiến tranh du kích sôi động, chia lửa, thu hút giam chân địch và tạo thế chiến lược trên chiến trường chung cả nước. Những thắng lợi đó có sự đóng góp to lớn của đồng chí Nguyễn Chí Thanh; quân và dân Bình - Trị - Thiên quý mến, coi đồng chí là “linh hồn” của cuộc kháng chiến. Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam cũng giành những lời tốt đẹp nhất để khẳng định vai trò của đồng chí Nguyễn Chí Thanh: *“Là một đồng chí lãnh đạo xuất sắc của Đảng, xông xáo, năng động, sáng tạo. Anh hết lòng thương yêu nhân dân, thương yêu đồng chí, đồng đội, là người có bản tính cương trực, thẳng thắn, có tác phong quần chúng, giản dị, sâu sát thực tiễn, luôn học tập tìm tòi nghiên cứu. Anh đã có những đóng góp vào sự phát triển đường lối và nghệ thuật quân sự của Đảng”[[7]](#footnote-7).*

Cuộc chiến đấu của quân và dân Bình - Trị - Thiên đang trên đà phát triển mạnh, tạo ra thế và lực để tiếp tục tiến lên giành những thắng lợi to lớn và toàn diện trong giai đoạn mới. Tháng 7 năm 1950, đồng chí Nguyễn Chí Thanh được Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh điều động vào Quân đội và tin tưởng giao trọng trách lớn, làm Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Phó Bí thư Tổng Quân ủy Quân đội quốc gia và dân quân Việt Nam (nay là Quân đội nhân dân Việt Nam); cùng với các đồng chí trong Trung ương Đảng và Tổng Quân ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo toàn quân và toàn dân ta đánh thắng thực dân Pháp xâm lược.

Những năm tháng giữ trọng trách cao nhất trên chiến trường Bình - Trị - Thiên, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã phát huy tố chất của người lãnh đạo, chỉ huy tài năng về quân sự và giỏi chính trị; đã lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trên địa bàn quyết tâm vượt qua muôn vàn khó khăn thử thách, kiên cường bám dân, bám địa bàn để chiến đấu với thực dân Pháp xâm lược, đưa cuộc kháng chiến của nhân dân ta đến ngày thắng lợi hoàn toàn. Từ những kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả thắng lợi mà đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã triển khai thực hiện trên chiến trường Bình - Trị - Thiên trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

*Một là***,** quán triệt quan điểm chỉ đạo của Trung ương, Bộ Quốc phòng và mệnh lệnh của chỉ huy cấp trên, bám sát thực tiễn chiến trường, đề ra chủ trương đúng đắn và quyết tâm thực hiện thắng lợi.

*Hai là***,** phải biết dựa vào dân, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh làm nòng cốt cho thế trận chiến tranh nhân dân, thực hiện đúng nghệ thuật quân sự Việt Nam lấy dân làm gốc, nhân dân là cội nguồn của sức mạnh để chiến thắng mọi kẻ thù hung bạo.

*Ba là***,** chăm lo xây dựng, nâng cao chất lượng lực lượng vũ trang ba thứ quân, xây dựng hậu phương căn cứ địa làm bàn đạp, tạo dựng thế trận cho cuộc kháng chiến trường kỳ từng bước đi lên.

*Bốn là,* trong khó khăn, gian khổ càng nâng cao bản lĩnh của người chỉ huy, vững vàng trước mọi thử thách, hai lần địch đánh bật cán bộ, chiến sĩ cách mạng ra khỏi địa bàn đồng bằng, đô thị; nhân dân hoang mang thiếu tin tưởng. Song với sự bình tĩnh, sáng suốt của mình, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã cùng tập thể lãnh đạo chỉ huy và quân dân Bình - Trị - Thiên chèo lái phong trào kháng chiến tiếp tục phát triển.

Trưởng thành từ thực tiễn hoạt động cách mạng gian khổ ở chiến trường Bình - Trị - Thiên, cho đến khi giữ trọng trách cao trong Quân đội. Đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã luôn luôn phấn đấu thực hiện đúng lời dạy của Bác Hồ về đạo làm tướng “Trí - Dũng - Nhân - Tín - Liêm - Trung” và chính bản thân đồng chí là vị tướng mẫu mực, hội đủ các yếu tố đó. Kỷ niệm 110 năm ngày sinh Đại tướng Nguyễn Chí Thanh, quân và dân Quân khu 4 tự hào và biết ơn trên quê hương Khu 4 anh hùng có người con, người tướng lĩnh “văn võ song toàn” cống hiến trọn cuộc đời mình cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng. Cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang Quân khu 4 hôm nay tiếp tục phấn đấu, kế tục sự nghiệp cách mạng vẻ vang mà đồng chí Nguyễn Chí Thanh và các thế hệ tiền bối cách mạng đã dày công xây dựng, phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân giao phó./.

1. \* Tư lệnh Quân khu 4 [↑](#footnote-ref-1)
2. Trần Hữu Dực: *Bước qua đầu thù (Hồi ký)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 1996, tr.251-252. [↑](#footnote-ref-2)
3. *Lịch sử Quân khu 4 (1945-2015), tập 1: Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội. 2015, tr.114. [↑](#footnote-ref-3)
4. Cuối năm 1947, Trung ương Đảng ra chỉ thị thành lập Phân khu Bình - Trị - Thiên trực thuộc Liên khu 4, đồng chí Nguyễn Chí Thanh được cử làm Bí thư Phân khu ủy. [↑](#footnote-ref-4)
5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* tập 9, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.2000, tr.98. [↑](#footnote-ref-5)
6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* tập 9, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.2000, tr.115. [↑](#footnote-ref-6)
7. Đại tướng Võ Nguyên Giáp: *Đồng chí Nguyễn Chí Thanh, một đồng chí lãnh đạo xuất sắc của Đảng, một vị tướng tài ba của Quân đội ta*, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - Danh tướng thời đại Hồ Chí Minh, Nxb QĐND, H.2013, tr.93. [↑](#footnote-ref-7)